

Tổng lý:
NGUYỄN KHẮC NGUỒN

Thư từ về việc mua bán và
đăng cáo bạch công mướn địa
trả các thứ thuế, xin gửi cho:
M. NGUYỄN KHẮC NGUỒN,
78, rue Lagrandière
SAIGON

Đuốc Nhà Nam

Xuất bản ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy
Chủ nhân sáng lập: NGUYỄN-PHAN-LONG

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
H 21121

Chủ bút:
HỒ-VĂN-NGUỒN

Hàng nhận bài tại các văn
mặt một giấy và có tên ký
bút họ. Ngoài báo để:
M. HỒ-VĂN-NGUỒN,
78, rue Lagrandière
SAIGON

Nền phân-doi cai âm-mưu độc-quyền thương-khẩu thế nào?

Trong bài trước, tôi đã nói rằng muốn phá cái âm-mưu độc-quyền thương-khẩu, thì chúng ta phải bày tỏ ra một cái sức gì, chứ làm những lời đem con số này con số kia ra để loe đời, và mỗi người biên tên vào miếng giấy phản-kháng để gởi ra phủ Toàn-quyền, ấy đều là những cách vô ích. Cái sức để phản-đối, không phải ở đâu các bài báo như thế. Chẳng những là muốn phản-đối một việc thương-khẩu mà thôi, nếu muốn phản-đối việc gì nữa, thì cũng đều cần có sức cả. Phản-đối, đó gọi là chống lại, vậy nếu không có sức thì chống lại làm sao?

Mà cái sức ấy bây giờ ở đâu?

Cái sức ấy, nó ở trong tinh thần phấn-dấu của quốc-dân, chứ không phải ở đâu trong tờ báo quốc-ngữ.

Tôi nói vậy, chắc sao cũng có bạn đồng nghiệp rầy rã: « Sao anh cũng là người viết báo, mà anh tự khinh rẻ cái thân-danh và cái trách-nhiệm của anh đi như thế. Còn các độc-giả cũng không khỏi nói rằng: « Gặp những việc như việc thương-khẩu này mà tờ báo quốc-ngữ không vì quốc-dân ra sức phản-đối cho được, thì tờ báo quốc-ngữ có ích lợi gì đâu! »

Tôi đây tưởng nên nói qua cái địa-vị của tờ báo quốc-ngữ trong những vụ thương-khẩu này, để cho nhiều người còn lầm, cho chúng tôi là thần thánh, và cũng có khi vì sự lầm đó mà xao lãng cũng mất nhiều việc, là việc phải cần đến nghị-lực chúng.

Tờ báo quốc-ngữ có ích làm chớ. Nó có ích về mặt truyền bá tin tức, nó có ích về mặt phổ-thông tri-thức, nó có ích về việc kích-dộng phong-hóa, nó có ích về việc khích-dộng quốc-dân; theo cái tính thế của ta, thì tờ báo quốc-ngữ làm được bấy nhiêu đó, cũng đã là có ích rồi. Song đến như về mặt chánh-trị, thì tờ báo quốc-ngữ ở ta bây giờ, không có quyền hành và địa-vị gì ở trong đó hết. Điều ấy, các nhà làm báo ta nên nói thật ra, không cần giấu diếm gì cả. Có ai khoe rằng: « Báo chúng tôi cũng nói về chánh-trị đâu. » Ấy là họ nói dối quốc-dân mà thôi. Điều này chúng tôi nói ra mà tự lấy làm tiếc, và lấy làm bực mình, chứ thiết ra thì tờ báo quốc-ngữ không được nói đến chánh-trị, mà cũng không cho ai nói. Ngay từ khi nó mới khai-sanh ra, hình như có người bắt thế nguyên rằng: « Không được

nói đến chánh-trị và tôn-giáo », rồi từ nhỏ tới lớn, cứ phải giữ lời thế ấy hoài, hề giữ thì còn, không biết giữ thì... thành vật. Hoặc cũng có một đôi khi, nhờ tờ báo quốc-ngữ kêu rao, mà dân-gian bắt được một sự bất-công bất-chánh nào, hay là thêm ra được một việc lợi ích nhỏ nhỏ, thì đó là một chuyện rất ít có. Còn như những việc gì quan hệ đến vấn đề chánh-trị, hay là mọi vấn đề quốc-kế dân-sanh nào lớn, thì dầu cho báo quốc-văn có muốn bày tỏ ý kiến của mình ra cho ngay thẳng cũng không được.

Bởi vậy, tờ báo quốc-văn ngoài công việc thông-tin và phổ-thông tri-thức ra, thì các nhà cầm bút chúng ta cũng nên chú thật rằng ta không giúp gì được cho quốc-dân về mặt chánh-trị, thì là ở những tờ báo viết bằng chữ latin-sa; những tờ báo như thế mới có quyền tự do ngôn-luận.

Cái việc thương-khẩu ngày nay, bề ngoài chỉ hình như là việc buôn bán, nghĩa là thuộc về mặt kinh-tế, ấy vậy mà nó có vấn đề chánh-trị nằm ở trong. Vì việc độc-quyền này do ở thế-lực chánh-trị mà ra, và lại cho bọn tư-bhôn kia được độc-quyền, hay là không cho, đó là ở chánh-phủ. Hướng chỉ xử ta, chánh-trị có cái quyền lực rất cao kinh-tế cũng nhập luôn vào đó, bởi vậy có khi nói đến việc kinh-tế, mà tức là nói phạm vào việc chánh-trị. Thứ nghĩ mà coi, bọn eu-li làm vườn cao-sa kia, có phải chỉ là việc buôn bán riêng của mấy người tư-bhôn hay không? Ấy vậy mà không có ai kêu rêu là bọn eu-li kia khỗ sở, việc họ eu-li là không nên, là phạm đến thời thế rồi đó.

Cái mưu độc-quyền thương-khẩu bây giờ cũng vậy, mà tờ báo quốc-ngữ lại ở dưới cái ch-độ riêng, cho nên nói đến việc này, chẳng qua chỉ nói mập mờ mà thôi, chứ ở trong còn nhiều chỗ u-ẩn, hay hoặc là có nhiều chỗ mình muốn bày tỏ ra cho hết, mà bày tỏ không được, thành ra lấy thứ chữ của ông Alexandre de Rhodes làm thứ khí-giới phản-kháng là không ích gì; họ biết rằng mình chẳng được nói vào, thì có ai kể những bài mình nói vào đâu!

Chúng tôi phải thú thỉ như vậy, là để cho quốc-dân muốn chống lại cái mưu độc-quyền ấy, thì chúng ta phải bày tỏ cái sức của chúng ta ra.

TRIỆU-KHÔI.

Bài diễn văn bằng tiếng Annam

Cần ông DUONG-VĂN-GIÁO đọc tại nhà hát lấy hôm thứ sáu 21-6-29 để chào mừng văn sĩ TAGORE

Thưa ngài,
Bàn trí sự của chúng tôi lập được điều đình được tiếp ngài đã chọn tôi, là kẻ vô danh lao động, để tổ long quốc dân Nam-Việt tôn sùng kính mến ngài. Thế là làm cho tôi được vui mừng, vinh diệu khôn cùng. Tôi hạnh hạnh được yết kiến ngài tại Santiniketan, là chỗ ngài đang có gần đạo tạo nhân tài cho Ấn-độ và cho thế giới. Nhờ bàn trí sự chiều cố, vậy nên ngày này phần phước của tôi được thăng cấp hi vọng muốn rằng.
Bây giờ đứng bên ngài, đứng kề bên một bậc đại nhân hảo như ngài, làm sao tôi khỏi ngại ngùng?
« Vì ngài chẳng những là đại Thi-thành cổ, Á-đông, mà là Đại-Thi-Thành của cả toàn cầu. » (Ấy là lời của nhà chánh-trị trẻ danh hiện thời là ông Gandhi nói). Ngài chẳng những làm cho vẻ vang quê hương ngài mà thôi, lại làm cho thế giới các nhân loại nữa, cũng vì sanh linh mà ngày này ngài tuốt cao như thế, vẫn còn tận tâm lao lực.

Quê hương ngài từ xưa đến cuối thập bát thế kỷ, thì các nhà trí thức bên Âu-Tây không rõ thấu chỉ hết. Tôn-giáo, khoa-học, lịch-sử không có người thạo; triết-lý cao sâu đến cả nhân loại, chưa thấy đâu có nảy sanh lý tưởng nào hơn nữa, mà cũng không có kẻ thông.

Các nhà khố sát Âu-Tây không ngờ Ấn-độ là như-rắn của cả các nước; là nguồn cội vô cùng vô tận của danh nhân ngày xưa nhờ đó mà nuôi sống tư tưởng.

Như vậy mà bên Á-đông này, — nhất là ở cái Voi Ấn-độ-Chi-na đây, dân tộc chúng tôi lâu nay vẫn nhờ cái sự nghiệp rõ ràng ấy.

Chúng ta biết nhau đã bao giờ rồi. Chúng tôi đã nhờ cái đạo đức, cái trí xảo, của quí quốc (như mỹ-thuật, triết-lý, văn học, văn vần), hiện nay vẫn còn đi đầu trên nền văn-hóa nước nhà của chúng tôi đây.

Vô phước, một xúe tôi cò như vậy mà phải bị phá phách tàn tàn, bị diệt vong. Từ đây đường giao thông tri thức gần như muốn tuyệt.

Nhưng mà nhờ tôn giáo tín ngưỡng cao, nhờ nền phong hóa xây đắp tốt, mà được những trường vịnh vịnh. Đến nay nước Ấn-độ đứng vững như tròng, giữa chốn để thành tàn nát ra tro bụi...

Hôm nay ngài đến đây chúng tôi được thấy ngài, đây là một cái bằng chứng chắc rằng Ấn-độ vẫn sống. Nhờ ngài mà từ đây chúng ta được liên lạc, lại được tiến lên cho nhau nữa.

Ngài đã có viết bài văn nói: « Các đấng hiền tài của Ấn-độ xưa không bao giờ nghĩ rằng tận lực đạt được « sự nguyên là vĩnh hạnh. » Chỉ cầu làm sao cho trọn « rốt công lao mới được mãn nguyện. » Bởi các đấng ấy « chắc rằng: Sự nguyên của « nhân loại là giải phóng « linh hồn... Lúc kiếm cách « cho được tự do, lại phải bỏ « buộc cái tâm chí, phóng « cho cái thể lực được phá « hạt, đừng hãy hoạt, lại « kén nhân dấy để cho thể « lực mạnh thêm ra. Nên « những ai mà nhờ sức « chánh-trị để lấy quyền tự « do thì phải bớt quyền tự « do; và phải đem cái « quyền tự do ngôn luận, tự « do hành động vào trong « vòng tự do chánh-trị. Rồi « cũng có khi mất luôn quyền « tự do tín ngưỡng nữa. »

Vậy thì ngài bỏ việc chánh-trị, ngài khinh rẻ chánh-trị là phải lắm.

Một nhân vật trọng yếu như ngài lẽ nào chen vào cái « chân trời » hẹp hòi như thế? Trí thức ngài bay cao vọt vọt, lên khỏi cả mây tầng mây hắc ám của nhân loại. Cái mới đầu phận sự của một ông Brahmane, một ông sư như ngài, là hề mặt trời mọc thì mở cửa cho người còn ở chốn trầm luân này. Ngài cứ chăm tỏ đi tìm Thái-bình cho chúng linh.

Ngài là một nhà đạt biếu cho thế giới hòa bình. Làm dân một nước thuộc địa mà dám đề xướng chủ nghĩa hòa-bình thì thật là không phải can đảm mà thật là anh hùng.

Thưa ngài, xin ngài hãy chắc rằng bài học ngài dạy chúng tôi đã hiểu thấu đáo rồi. Xin ngài hãy nói cho dân tộc Ấn-độ và cho thiên hạ rõ biết rằng ở nước chúng tôi cũng có người thi hành chủ nghĩa hòa-bình, rằng dân tộc Việt-Nam không lòng oán hận ai. Cái hành vi của Nam-Việt là làm sao cho mình với các dân tộc cả toàn cầu được gần gũi nhau, được có ngày tạo nên cái thế-giới bác-ái đại-đồng. Chúng tôi cũng hết sức cho linh hồn của chúng tôi tiêu điều tự tại vậy.

Vậy chúng tôi xin nghiêng mình làm lễ cung tưng ân đức ngài.

DUONG-VĂN-GIÁO.

Rabindra Nath TAGORE

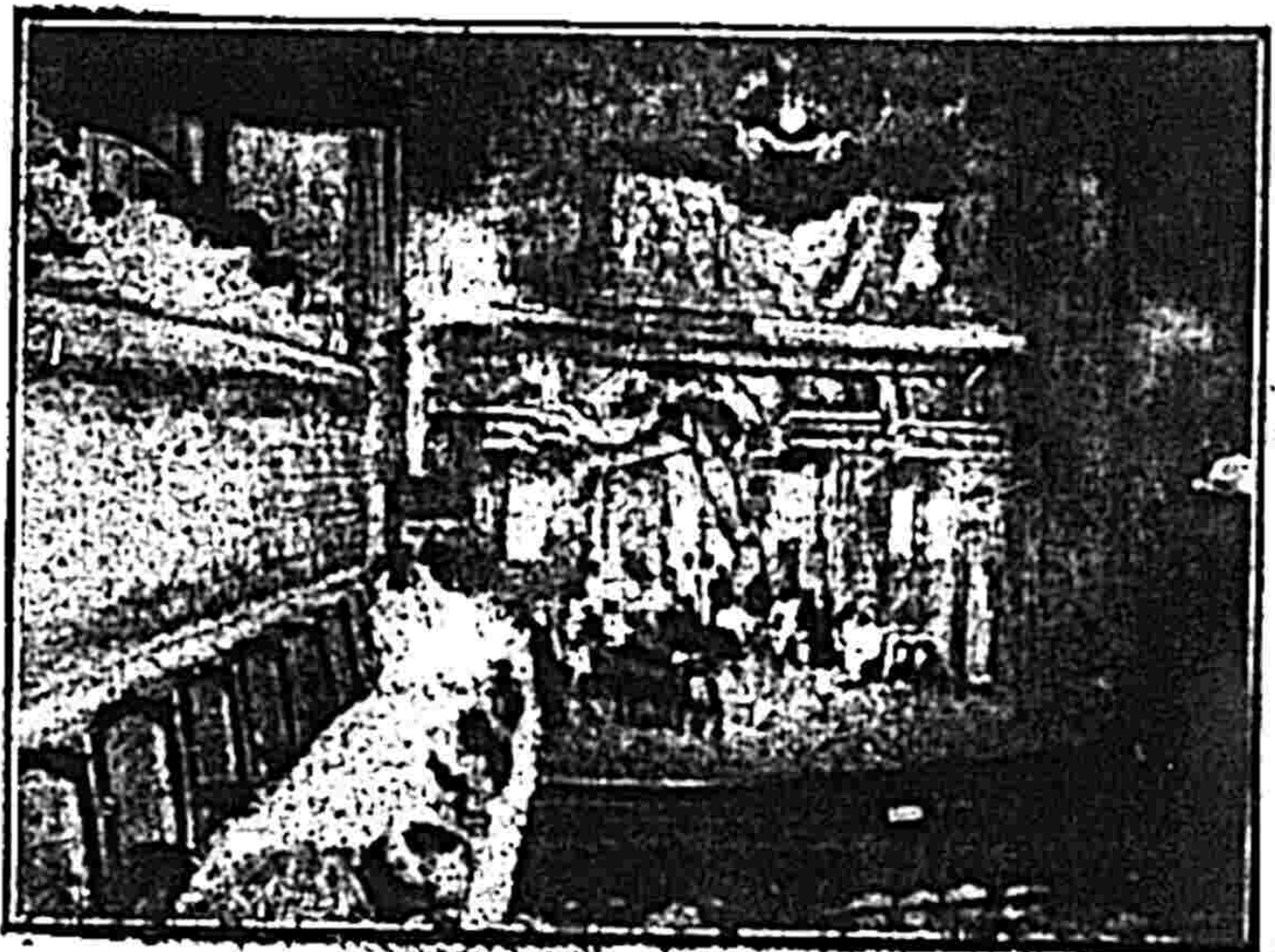
ở Saigon

Theo chương trình sắp đặt từ trước, bốn vị ủy-viên là quí ông: Fourbier, Thibou, Dương-văn-Giáo và Jacques Lê-văn-Đức ra Nhà-Bè đón tàu Angers để chào mừng đại-vân-hào Ấn-độ Rabindra Nath Tagore.

Tàu vào tới bến Saigon 11 giờ trưa bữa thứ sáu 21-6-29. Trọn ban phái viên xuống tàu tiếp rước văn sĩ.

Quan đầu phòng văn của quan Thống-Đốc Nam-kỳ và ông Bál-quang-Chiêu, hội trưởng ban phái

vân-Sam, nghị-viên quân hạt, Lữ-thái-Bình, nghị-viên thành phố v.v. Khi văn sĩ Rabindra Nath Tagore đến dinh Đốc-ly thì ông Bál-quang-Chiêu tiến đón ông Đốc-ly Bézat, rồi ông tiến rước văn sĩ lên lầu, thay mặt cho cả thành phố Saigon mà chào mừng ca tụng sự nghiệp của văn sĩ về phương diện văn chương, mỹ thuật cũng công đức chung lo cho thế giới hòa bình miền viễn. Văn sĩ trả lời văn tất vài câu bằng tiếng Anh-lê.

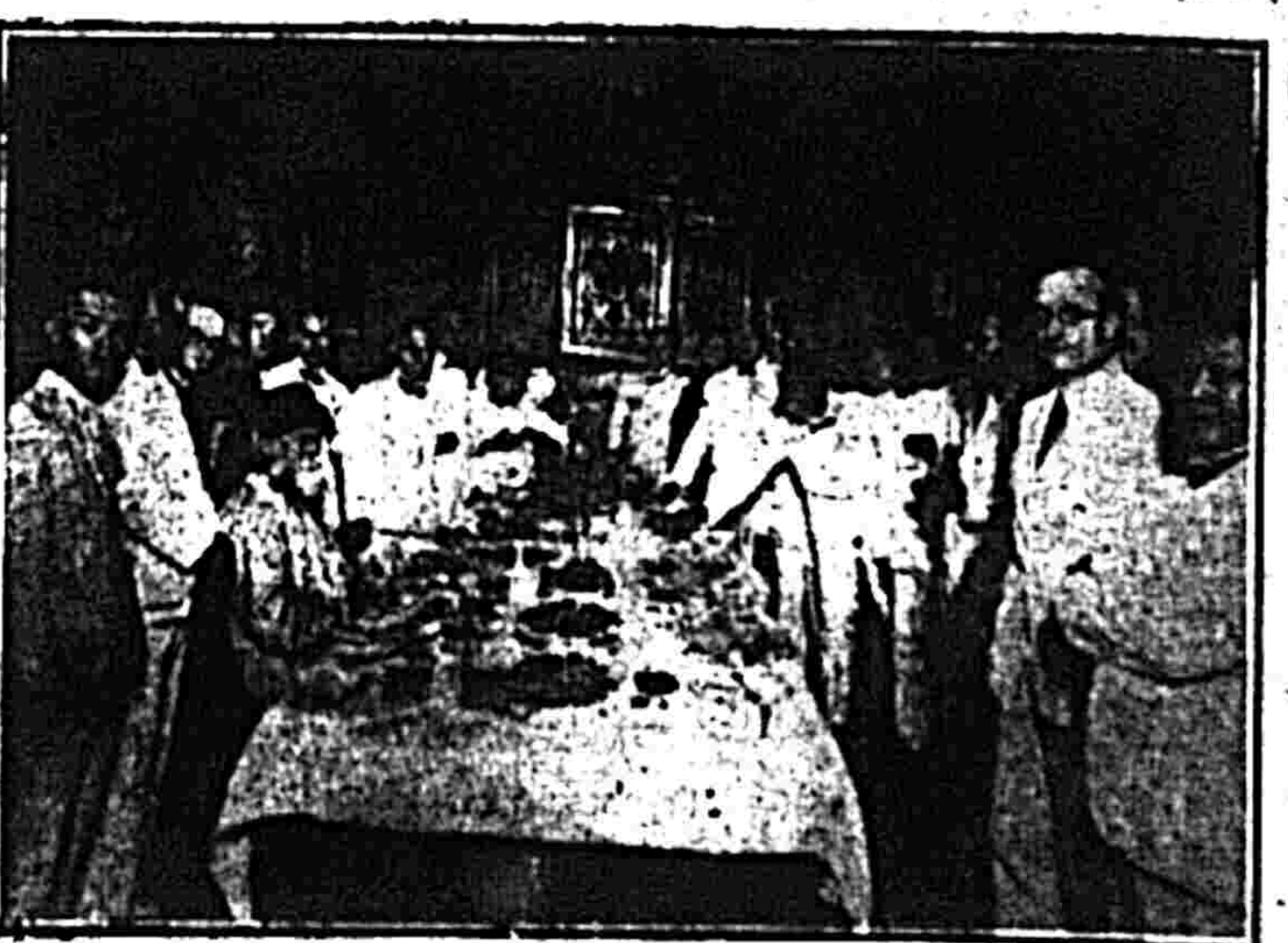


Hình chụp tại rạp hát lấy lúc ông Dương-Văn-Giáo đọc bài chúc mừng Văn sĩ

viên tổ chức cuộc tiếp rước, nói vài câu tiếng Pháp văn an và chúc mừng, có rước bà Palard thông ngôn lại cho văn sĩ nghe.

Phòng khách dưới tàu chật hẹp, không tiện tiếp chuyện nhiều người cho nên văn sĩ định lên bờ liền bởi đó, Ông Diệp-văn-Giáp, nghị-viên quân-bạt có cho ban phái viên mượn một cái nhà rất rộng rãi ở đường Barbier số 35, và chánh phủ đã rịnh ban cái xe hơi 7 chỗ ngồi cho văn sĩ dùng. Về phần thực phẩm người Bombay lên cung cấp, bởi vậy cho nên ban ngày văn sĩ ở Saigon đều được vui lòng dịp đó.

Khi văn sĩ lên đến nhà của ông Giáp rồi thì chuyện văn với ban phái viên và với người Ấn-độ một lúc, kể ngài lại chụp một tấm ảnh để kỷ niệm.



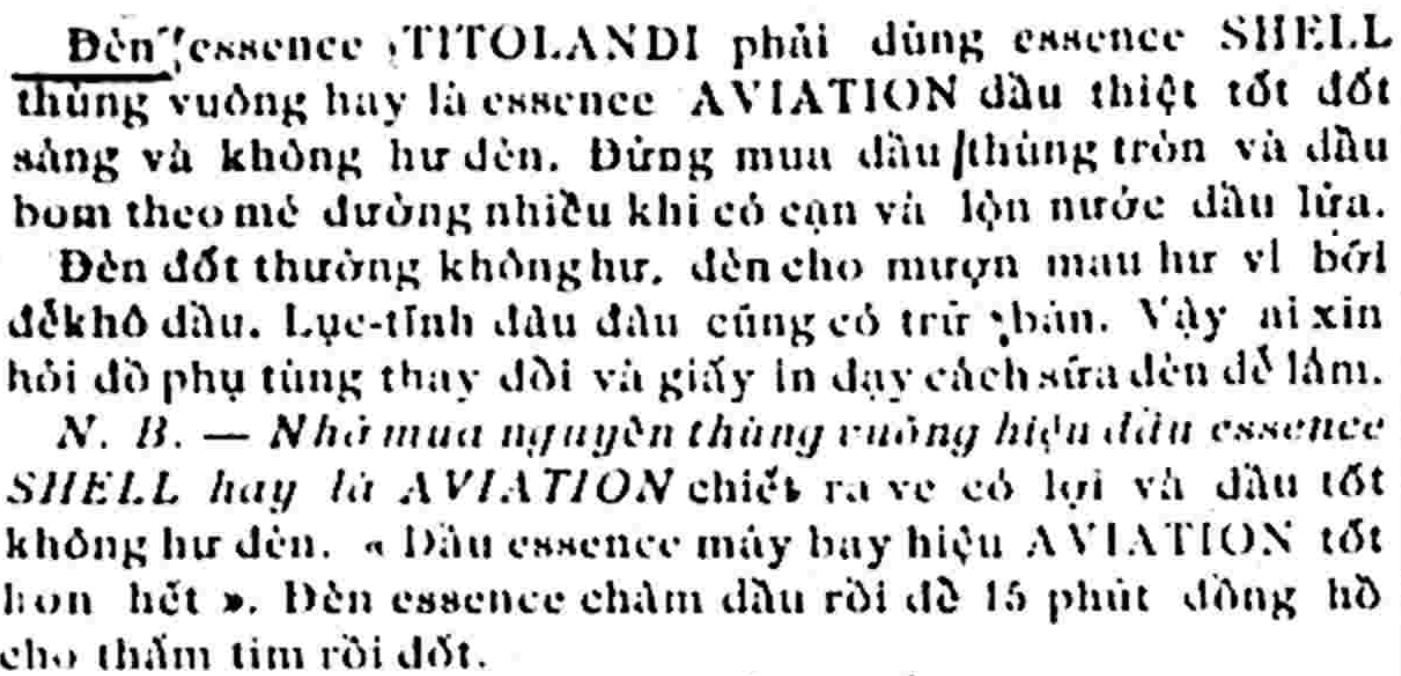
Hình chụp khi văn sĩ Tagore đến dự tiệc tại nhà quan Huynh Nguyễn-văn-Cử

6 giờ chiều có tiệc sầm bành tại dinh Đốc-ly. Người Pháp, người Annam và người Ấn-độ dự tiệc rất đông. Ông Đốc-ly Bézat và các nghị-viên thành phố với các đại-biếu của nhà báo Tây Nam đều có mặt.

Ban phái Annam lại có quí ông Trần Trình Trạc, nghị-viên một ngày viện, Lưu-văn-Lang, kỹ sư, Trần-văn-Đôn, y-khoa tiến sĩ, Nguyễn-phan-Long, Trần-văn-Khà, và Ng-

bài cho bằng tiếng Annam. Bài chào này có dịch ra tiếng Anh Lê và đăng cho văn sĩ.

Đoạn văn sĩ đứng dậy diễn thuyết. Đại để ngài nói rằng ngài là kẻ già cỗi thời, ngài đứng trước cửa lòng người ở xứ này, ngài gõ cửa vào. Nguyên văn bài này viết bằng chữ Anh-Lê chính tay của văn sĩ viết, trong đó có vài chỗ văn sĩ dùng bài suy nghĩ, ngài viết chày



Dặt-lý cho hãng TITOLANDI, Paris.

Mời lại hơn ==
== **mấy ngàn cái**
 Áo mưa tốt thật tốt mà
 giá lại rẻ nữa.
 Có kiếu áo cho đơn bà,
 dễ-nhung.
NGUYỄN-VĂN-TRẦN.
 26-24, Bld Bonnard - Saigon
 Telephone n° 178

Quai de Belgique - Caukhô
Téléphone n. 467

Lạnh, Nhiều, Tươi
hàng màu

Tốt, rẻ, màu chẳng khi
nào phai.

"Hai chữ bằng lòng, ai lại không muốn nếu có một việc đều được bằng lòng thì thật là người ta ở trên cõi trần này hay không còn có gì vui sướng hơn nữa."

Hai chữ BẰNG LÒNG có được không?

Thưa không khó, khó hay là công tác nơi mình không chịu chọn lựa do thời thế, mỗi việc mình đều lưu tâm chọn lựa thì hai chữ bằng lòng kia có thể được luôn luôn vậy. Tỷ như mình có tiền muốn cất nhà, mình tìm kiếm cho được người chuyên môn về nghệ kiến trúc mà tự cậy thì làm gì mà có công bằng với ông, mình có tiền đi đặt may quần áo, mình lưu tâm chọn cho được thì thành nghệ thợ khéo léo đặt may thì làm gì mà có bằng bằng lòng. Đó là cái là bằng lòng hay đó đâu phải như anh đó vậy.

Hãy nghĩ quí ông qui thấy có muốn thú gì vậy không? Về việc lớn lao thì đây không bàn đến, và cũng không phải là mục đích tại đây, song về việc giao dịch hàng ngày, điều quí ông qui thấy muốn được bằng lòng thì tôi điểm chỉ: quí ông qui thấy hãy sống có lương tâm, nhân ái, nể cô em họ, ông cụ táy, xóm cá neo bị đói, bị lỏng rách và đem coi của [c]ông phải may thì nên, những món ăn, rồi quí thầy hay đi thăm từ thiện... The Modern *Tien-Tun-Due*, số 37 đường 62 hẻm V Saigon-mà muốn mãi mãi và đặt may thêm rồi quí ông qui thấy sẽ được 3 "điều bằng lòng, trước hết quí ông qui thấy sẽ được bằng lòng về cách tiếp đãi bất thịch của đồng nhóm trong tiệm, hai là quí ông qui thấy sẽ bằng lòng là thấy những đồ đạc, ni cô của mình đưa cho đại d'ye d'nh được sạch sẽ thẳng thớm cả dùng rách thì thanh lịch ai biết được, điều thứ ba là quí ông qui thấy sẽ bằng lòng hơn hết là đặt may được không bỏ đi nó vào vụn đống d'ye... [vào ao thì phồng ty, có ao thì ôm sát, thân quần thì vừa cũ, lý quần thì thẳng voi, [áo] lấm chơ quí ông qui thấy được bằng lòng mãi mãi. Mỗi khi thấy mình không đúng so gương (không) thì phải mình thêm lịch thêm xinh, thơ thời lễ hậu, no không xông xính bên búp như bạn những bộ đồ khác, chừng đó quí ông qui thấy sẽ công nhận được: *tệm - Tien-Due* đã sang lại thật đáng động tâm, đôi may d'ye tẻm - Tien-Due - thật đáng động tâm, thật vào lòng

Chân thành,

(Van-quốc trừ súc Hội)
Hội SÁC-DANH PHÁP ĐE HỢP VON
Từ-bồn của hội 65.000 lượng (1/2
đồng rưỡi) 2.000.000 quan pháp-
lang (1/4 đồng rưỡi)
Tiền dự trả cuối năm 1928
là 28.740.285.97
QUAN LY COI ĐONG-PHAP,
25, đường Guyenne-Saigon, 25
... Telephone, 571 ...
Hồi về Tiết-Kiểm lại
XỔ SỐ LẦN THỨ HAI MƯƠI
Ngày 18 Mai 1929:
Serie N° 1228 được ra.
Về Tiết-Kiểm số 1228 trước về
série 1228 được hồi thế như giá từ
bên mình để nói về:

Về ủy của ông Gorsse
Thăm-án- Saigon
NỖ SỞ KÝ TỘI NHẬN NGAY :
Thứ 6, 20 Jun 1929, 3 giờ chiều.
Tại phòng làm việc của hội
25 đường Guyanmer, Saigon
Ai muốn lấy về Tiết-Kiểm của hội
lại tại mấy người Courtiers này là
Agent của hội, hoặc đến phòng văn
Quản-ly Đông-Pháp số 25 đường
Guyanmer, Saigon.

Có trữ bán : đá, sỏi, sạn, cát và các món làm bằng si-măng.
Ai muốn mua lúc nào cũng có, và chờ đem tới chỗ lắp đặt.

Khô 102, Rue La Grandière.

Chạy qua Tân-gia-Ba:
Chiếc Lơ G. B. Rome, chạy ngày
17 juín, 12 giờ trưa M. M.

	60 KHz	100
• 1 ton 19 1/2 6 60	24	
• 2 ton 40 1/2 6 60	16	
• 3 ton 56 1/2 6 34	10	

HÌNH B

04 30X40 màu đen . . .
màu nâu không pha
50X60 màu đen . . .
màu nâu không pha
60X100 màu đen . . .
màu nâu không pha

LỜI THÊM. — Tại niệm tôi có trữ bà, thuộc ruy này, ai nghèo thì cho không, giàu nào kén của cũng dưng, ban đóm xin nhận chương.
 Thuộc ruy này ông Nguyễn-văn-Trí do theo toa thuốc của tôi đã uống trong cả bốn mã chỗ, dùng đi hết mấy vị trong toa ấy lại có thêm ít vị thuốc Larga nên rất toàn hiệu.
 Lơ này trời độc xin chờ bộ qua, hãy đến mua hoặc xin thuốc, đỡ sản đau nhũ, phòng khi hữu sự, có sẵn mà dùng.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG.
98, rue Lamrand ère
sau chợ mới Saigon.

Le Gérant : H. VAN-NGUON